TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 6 – CÀ MAU** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 86/2025/DS-ST
Ngày 24 tháng 9 năm 2025
V/v tranh chấp hợp đồng cầm cố tài sản và hợp đồng thuê tài sản

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 – CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Lê Hồng Lam**

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông **Lê Trường Hận**

- Ông **Võ Minh Sơn**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Hồng Thị Xuân -** Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 6 – Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 – Cà Mau tham gia phiên tòa: Bà **Trần Minh Muội -** Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 6 – Cà Mau mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án dân sự thụ lý số 365/2025/TLST-DS ngày 28 tháng 5 năm 2025 về việc "tranh chấp hợp đồng cầm cố tài sản và hợp đồng thuê tài sản*".*

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 51/2025/QĐXXST-DS ngày 06 tháng 8 năm 2025, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Công ty Cổ phần S Có Ngay

Trụ sở chính: Số A N, Phường B, thành phố V, Tỉnh Nghệ An (nay là Số A N, phường T, tỉnh Nghệ An).

Đại diện theo pháp luật: Ông KANOKWATPAISAL NAPAT

Chức vụ: Giám đốc Công ty Cổ phần S Có Ngay

Đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thị Kiều D, sinh ngày 29/6/1991

Chức vụ: Nhân viên Công ty Cổ phần S (vắng mặt).

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Quốc N, sinh ngày 25/02/2001;

Địa chỉ: Khóm H, Phường A, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu (nay là Khóm G, phường B, tỉnh Cà Mau) (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn Công ty Cổ phần S Có Ngay trình bày: Công ty Cổ phần S Có Ngay có ký hợp đồng cầm cố tài sản số ngày 19/12/2023 với anh Nguyễn Quốc N với số tiền cầm cố 21.350.000 đồng, thời hạn cầm cố là 12 tháng, mục đích cầm cố phục vụ tiêu dùng cá nhân, ngày thanh toán định kỳ vào ngày 19 hàng tháng, lãi suất cầm cố 1.1%/tháng. Tài sản cầm cố là 01 chiếc xe máy hai bánh biển kiểm soát 94K2-397.10, loại xe HONDA VISON, màu vàng đen, số khung: RLHJK035XPY306527, số máy: JK03E8216560, số giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 000624 do công an thành phố B cấp ngày 17/12/2023. Do nhu cầu đi lại, phục vụ công việc, ngày 19/12/2023 anh Nguyễn Quốc N có đơn gửi Công ty Cổ phần S Có Ngay giấy mượn xe và cam kết theo nội dung giấy mượn xe. Trong quá trình thực hiện hợp đồng, anh Nguyễn Quốc N đã không thanh toán đúng hạn cho Công ty Cổ phần S Có Ngay.

Công ty Cổ phần S Có Ngay yêu cầu Tòa án giải quyết buộc anh Nguyễn Quốc N phải trả cho Công ty Cổ phần S Có Ngay tính đến ngày 24/9/2025 số tiền là 23.972.595 đồng (trong đó số tiền vốn gốc 19.768.495 đồng, số tiền lãi 4.204.100 đồng).

Ngoài ra, anh Nguyễn Quốc N còn phải tiếp tục chịu lãi suất phát sinh theo Hợp đồng cầm cố đã ký kể từ ngày 24/9/2025 cho đến khi thanh toán hết nợ.

Đối với các yêu cầu khác theo đơn khởi kiện, Công ty Cổ phần S Có Ngay xin rút lại.

Bị đơn anh Nguyễn Quốc N vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án nên không có lời trình bày.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 – Cà Mau phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án và nội dung vụ án:

- Từ khi thụ lý vụ án cho đến phiên tòa xét xử sơ thẩm hôm nay, Tòa án đã thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Giải quyết đúng thẩm quyền, cấp, tống đạt các văn bản tố tụng đúng quy định. Thành phần Hội đồng xét xử đúng quy định không thuộc trường hợp phải thay đổi ai. Việc chấp hành pháp luật của đương sự đã thực hiện đầy đủ. Vì vậy, về mặt thủ tục tố tụng Viện kiểm sát không có ý kiến hay kiến nghị gì.

- Về nội dung vụ án:

Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Công ty Cổ phần S Có Ngay đối với anh Nguyễn Quốc N về việc yêu cầu trả số tiền số tiền vốn gốc 19.768.495 đồng, số tiền lãi 4.204.100 đồng tính đến ngày 24/9/2025 và kể

từ ngày tiếp theo của ngày 24/9/2025 anh Nguyễn Quốc N còn phải tiếp tục chịu tiền lãi của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc.

Đình chỉ đối với yêu cầu đã rút về tiền phí của nguyên đơn.

Anh Nguyễn Quốc N phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có lưu trong hồ sơ vụ án; căn cứ vào ý kiến của các đương sự; quan điểm của vị đại diện Viện kiểm sát; sau khi thảo luận, nghị án; Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về quan hệ tranh chấp: Công ty Cổ phần S Có Ngay khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc anh Nguyễn Quốc N trả số nợ gốc và lãi theo hợp đồng cầm cố tài sản, trả lại tài sản theo hợp đồng thuê tài sản nên đây là quan hệ tranh chấp hợp đồng dân sự, cụ thể là hợp đồng cầm cố tài sản, hợp đồng thuê tài sản theo quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

[2] Về thẩm quyền giải quyết: Bị đơn anh Nguyễn Quốc N có nơi cư trú tại phường B, tỉnh Cà Mau. Do đó vụ kiện thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 6 – Cà Mau theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Khoản 2 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Tố tụng dân sự, Luật Tố tụng hành chính, Luật Tư pháp người chưa thành niên, Luật Phá sản và Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

[3] Xét xử vắng mặt đương sự: Nguyên đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ, có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do, nên Tòa án xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1, 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[4] Xét việc rút một phần yêu cầu khởi kiện:

[4.1] Trong quá trình giải quyết vụ án, Công ty Cổ phần S Có Ngay rút lại yêu cầu khởi kiện đối với yêu cầu trả lại cho Công ty Cổ phần S Có Ngay xe mô tô biển số 94K2-397.10, loại xe HONDA VISON, màu vàng đen, Giấy chứng nhận đăng ký số 000624 do Công an tỉnh B cấp ngày 17/12/2023; phí bảo dưỡng và hao mòn khi mượn xe là 10.817.333 đồng; phí quản lý hồ sơ là 1.001.604 đồng; phí vi phạm nghĩa vụ thanh toán là 1.581.480 đồng; tiền phí phát sinh tính từ sau ngày 24/9/2025 cho đến khi thanh toán hết nợ; Trường hợp ông Nguyễn Quốc N không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ, Công ty Cổ phần S Có Ngay có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền kê biên, xử lý tài sản là xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Vison, biển số 95K2-397.10, Giấy chứng nhận đăng ký số 000624 do Công an tỉnh B cấp ngày 17/12/2023 để thu hồi nợ cho Công ty Cổ phần S Có Ngay.

[4.2] Xét thấy, việc rút yêu cầu nói trên là hoàn toàn tự nguyện, căn cứ điểm c khoản 1 Điều 217, khoản 2 Điều 244 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử đối với yêu cầu đã rút nêu trên của Công ty Cổ phần S Có Ngay.

[4.3] Công ty Cổ phần S Có Ngay không phải chịu án phí đối với yêu cầu đã đình chỉ xét xử.

[5] Xét yêu cầu của nguyên đơn:

[5.1] Công ty Cổ phần S Có Ngay có ký hợp đồng cầm cố tài sản ngày 19/12/2023 với anh Nguyễn Quốc N với số tiền cầm cố 21.350.000 đồng, thời hạn cầm cố là 12 tháng, mục đích cầm cố phục vụ tiêu dùng cá nhân, ngày thanh toán định kỳ vào ngày 19 hàng tháng, lãi suất cầm cố 1.1%/tháng. Tài sản cầm cố là 01 chiếc xe máy hai bánh biển kiểm soát 94K2-397.10, loại xe HONDA VISON, màu vàng đen, số khung: RLHJK035XPY306527, số máy: JK03E8216560, số giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 000624 do công an thành phố B cấp ngày 17/12/2023.

[5.2] Căn cứ khoản 1 Điều 310 Bộ luật Dân sự, hợp đồng cầm cố tài sản có hiệu lực từ thời điểm giao kết, việc cầm cố tài sản giữa Công ty Cổ phần S Có Ngay và anh Nguyễn Quốc N là phù hợp quy định pháp luật.

[5.3] Căn cứ theo hợp đồng ký ngày 19/12/2023, có căn cứ xác định Công ty Cổ phần S Có Ngay đã giao cho anh Nguyễn Quốc N số tiền 21.350.000 đồng, thỏa thuận lãi suất là 1,1%/ tháng.

[5.4] Công ty Cổ phần S Có Ngay xác định từ ngày nhận tiền đến nay anh N đã trả số tiền gốc và lãi kỳ đầu của tháng 01/2024, từ ngày 20/01/2024 đến nay là ngưng không thanh toán nữa. Anh N đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ gốc và lãi theo thỏa thuận tại hợp đồng đã ký ngày 19/12/2023. Tính đến ngày 24/9/2025 anh N còn nợ số tiền là 23.972.595 đồng (trong đó số tiền vốn gốc 19.768.495 đồng, số tiền lãi 4.204.100 đồng).

[5.5] Anh Nguyễn Quốc N vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án và không cung cấp cho Tòa án tài liệu, chứng cứ nào thể hiện có trả đủ tiền nợ gốc và tiền lãi phát sinh cho Công ty Cổ phần S Có Ngay.

[5.6] Do đó, Công ty Cổ phần S Có Ngay yêu cầu anh N trả số tiền còn nợ tính đến ngày 24/9/2025 là 23.972.595 đồng (trong đó số tiền vốn gốc 19.768.495 đồng, số tiền lãi 4.204.100 đồng) và còn phải tiếp tục chịu tiền lãi phát sinh theo Hợp đồng cầm cố đã ký tính kể từ ngày 25/9/2025 cho đến khi thanh toán hết nợ, xét thấy là có căn cứ, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về án phí dân sự sơ thẩm: Theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Quốc N phải nộp án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

[7] Quyền kháng cáo: Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

[8] Đề nghị của Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 – Cà Mau là có căn cứ, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng:

- Khoản 3 Điều 26; khoản 1 Điều 39; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1, 3 Điều 228; điểm c khoản 1 Điều 217, khoản 2 Điều 244 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Khoản 2 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Tố tụng dân sự, Luật Tố tụng hành chính, Luật Tư pháp người chưa thành niên, Luật Phá sản và Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

- Điều 166; khoản 1 Điều 275; Điều 280; Điều 309; Điều 310 Bộ luật Dân sự;

- Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty Cổ phần S Có Ngay đối với anh Nguyễn Quốc N.

2. Buộc anh Nguyễn Quốc N có trách nhiệm trả cho Công ty Cổ phần S Có Ngay số tiền còn nợ tính đến ngày 24/9/2025 là 23.972.595 đồng. Trong đó số tiền vốn gốc 19.768.495 đồng, số tiền lãi 4.204.100 đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày 24/9/2025 anh Nguyễn Quốc N còn phải tiếp tục chịu tiền lãi phát sinh trên số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cầm cố ngày 19/12/2023 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc.

3. Đình chỉ yêu cầu khởi kiện của Công ty Cổ phần S Có Ngay đối với anh Nguyễn Quốc N về yêu cầu trả lại cho Công ty Cổ phần S Có Ngay trả lại cho Công ty Cổ phần S Có Ngay xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Vison, biển số 95K2-397.10, Giấy chứng nhận đăng ký số 000624 do Công an tỉnh B cấp ngày 17/12/2023; phí bảo dưỡng và hao mòn khi mượn xe là 10.817.333 đồng; phí quản lý hồ sơ là 1.001.604 đồng; phí vi phạm nghĩa vụ thanh toán là 1.581.480 đồng; tiền phí phát sinh tính từ sau ngày 24/9/2025 cho đến khi thanh toán hết nợ; Trường hợp ông Nguyễn Quốc N không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ, Công ty Cổ phần S Có Ngay có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm

quyền kê biên, xử lý tài sản là xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Vison, biển số 95K2-397.10, Giấy chứng nhận đăng ký số 000624 do Công an tỉnh B cấp ngày 17/12/2023 để thu hồi nợ cho Công ty Cổ phần S Có Ngay.

4. Về án phí: Anh Nguyễn Quốc N phải chịu 1.198.630 đồng án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

Công ty Cổ phần S Có Ngay không phải chịu án phí. Công ty Cổ phần S Có Ngay đã dự nộp tạm ứng án phí số tiền 885.000 đồng theo biên lai số 0000522 ngày 28 tháng 5 năm 2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu được hoàn lại toàn bộ.

5. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

6. Án xử sơ thẩm công khai, đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND khu vực 6 – Cà Mau;
- THADS tỉnh Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu.

(đã ký)

Lê Hồng Lam